TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI TUYỂN SINH NĂM 2022

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

BỘ PHẬN TƯ VẤN VÀ NHẬN HỒ SƠ TUYỂN SINH:

- Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh: Phòng A405,
  Điện thoại: (024)3.6339114. Thầy Quốc Anh: 039.6969899.
- Đại học chính quy: Phòng A110Y,
  Điện thoại: (024)3.6339113 /(024)3.6336507, máy lẻ 110.
  Cô Hương: 0912.074.757, Cô Mỹ: 0936.121.242,
  Cô Nga: 0983.099.133.
- Đại học liên thông và đào tạo từ xa: Phòng A410, A411,
  Điện thoại: (024)3.6336507, máy lẻ: 806, 823; Thầy Tâm:
  0902.941.888, Cô Hường: 0983.680.616.
- Đại học vừa làm vừa học :Phòng A412,
  Điện thoại: (024)3.6380184; Thầy Lâm: 0366.677.939.
- Trường Cao đẳng Kinh doanh và Công nghệ: Phòng A303,
  Điện thoại: (024).66623934; Thầy Hải: 0983.282.960.
- Du học: Phòng A118Y,
  Điện thoại: (024)3.6335286; Thầy Điệp: 0976.652.926.

TỔNG ĐÀI TUYỂN SINH 24/7

1900 633695

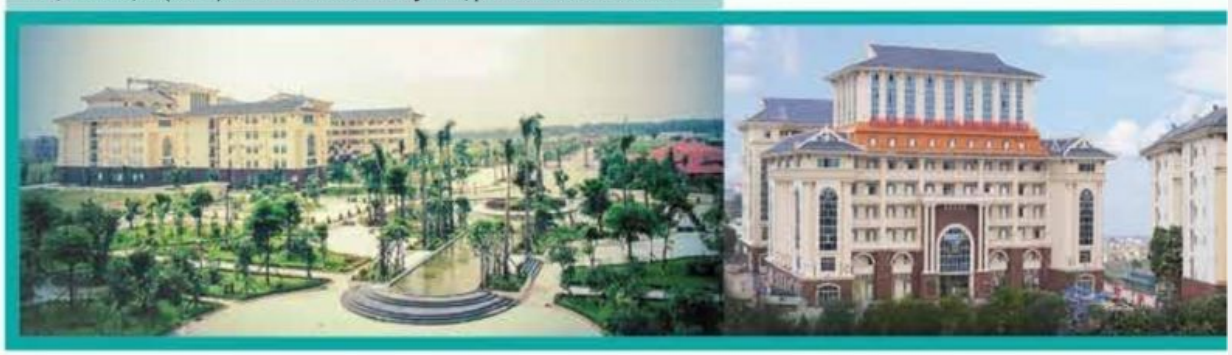

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội tuyển sinh năm 2022 các hệ đại học Chính quy, đại học liên thông, đại học văn bằng 2, đại học từ xa, sau đại học, vừa làm vừa học.

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2022

Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội được thành lập tháng 6 năm 1996, do **Giáo sư Trần Phương** - Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam, nguyên Ủy viên Trung ương ĐCSVN (Khóa IV và V), nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng - làm **Hiệu trưởng**.

Là cơ sở đào tạo **đa ngành, đa lĩnh vực** (trên 27 ngành); **đa cấp** (Cao đẳng, Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ), đa hình thức (Chính quy, Liên thông, Vừa làm- vừa học, Từ xa). Trường xác định sứ mệnh của mình là đào tạo **các nhà kinh tế** và **các nhà kỹ thuật - công nghệ thực hành**; **Bác sĩ**, **Dược sĩ**, **cử nhân điều dưỡng** giỏi y thuật và giàu y đức tạo nguồn nhân lực trình độ cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nhà Trường tôn trọng quyền lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên. Miễn là bạn đủ điều kiện vào học Đại học, bạn có quyền lựa chọn bất cứ ngành học nào mà nhà trường có đào tạo (trừ ngành Y đa khoa, Dược, Răng Hàm Mặt, Điều dưỡng).

Với quy mô đào tạo **25-30** nghìn sinh viên/năm, Trường có một đội ngũ cán bộ giảng dạy hùng hậu: **1.139** giảng viên cơ hữu. Trong đó có: **21** Giáo sư, **66** Phó Giáo sư; **127** Tiến sĩ và **666** Thạc sĩ.

Ngoài sinh viên Việt Nam, Trường còn đào tạo hàng nghìn sinh viên cho hai nước bạn Lào và Cam-puchia.

Trường có 3 cơ sở với diện tích 22 ha. Có đủ Phòng học, Phòng thực hành, Phòng tập đa năng, thư viện... với đầy đủ phương tiện, thiết bị và đồ dùng dạy học hiện đại.

- **Cơ sở chính**: Số 29A, Ngõ 124, Phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Có đủ chỗ học cho **25.000** sinh viên.
- **Cơ sở 2**: Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh. Có đủ chỗ học cho 10.000 sinh viên và có ký túc xá đủ chỗ ở cho **2.000** sinh viên.
- **Cơ sở 3**: Xã Tân Vinh, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình: cơ sở đào tạo nghề.

Nhiều sinh viên của trường đạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế. Được các cơ quan tuyển dụng và người sử dụng lao động đánh giá cao: ngoài kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp, còn thành thạo về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, kỹ năng mềm và tương đối thành thạo về ngoại ngữ.

Qua 25 năm hoạt động, Trường đã tiếp nhận **144.600** học viên và sinh viên. Số đã tốt nghiệp là **109.636** người (Cử nhân, kỹ sư, kiến trúc sư: **88.117** người; Thạc sĩ: **3.517** người; Tiến sĩ: **13** người). Hầu hết có việc làm ngay khi ra trường với mức lương khá cao.

Với những thành tích đạt được, Trường đã được nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba. Trường là địa chỉ đào tạo tin cậy, có chất lượng trong hệ thống các Trường Đại học Việt Nam.

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

I. HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

1. Thông tin chung:

- Tên trường: Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Mã trường: **DQK**
- Phương thức tuyển sinh:
  + Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT 2022 để xét tuyển;
  + Xét tuyển bằng học bạ (kết quả học tập lớp 12).
- Sinh viên có thể chọn học tập tại 1 trong 2 cơ sở :
  + Cơ sở 1: Số 29A, ngõ 124, phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
  + Cơ sở 2: Phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (có ký túc xá : 2000 chỗ).
- Học phí hiện nay:

Ngành Răng-Hàm-Mặt: **36.000.000**đ/kỳ;
Ngành Y đa khoa: **30.000.000**đ/kỳ;
Ngành Dược học và Điều dưỡng: **12.500.000**đ/kỳ;
Ngành Cơ điện tử, Kỹ thuật ô tô, Kiến trúc: **8.000.000**đ/kỳ;
Ngành Công nghệ thông tin: **7.700.000**đ/kỳ;
Ngành Điện-Điện tử, Xây dựng: **7.500.000**đ/kỳ;
Các ngành khác (Kinh tế, Ngôn ngữ, Mỹ thuật): **6.000.000**đ/kỳ;
Ngành Quản lý đô thị và công trình: **6.850.000**đ/kỳ;
Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường: ..... **6.750.000**đ/kỳ.

Khi Nhà trường đào tạo theo quy chế "Tín chỉ" thì học phí sẽ có thông báo cụ thể.

Địa chỉ:

Số 29A, ngõ 124, phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Website: **www.hubt.edu.vn**.

Điện thoại liên hệ: (**024**) **3.6339113**; (**024**) **3.6336507** máy lẻ **110**.

Tổng đài trực tuyến: **1900 633695** | Chuyên trang tư vấn: **Tuyensinh.hubt-edu.com** và **Tuyensinh.hubt.edu.vn** | Website:

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

2. Ngành học, tổ hợp bài/môn thi xét tuyển và chỉ tiêu đại học hệ chính quy:

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổ hợp	Tổ hợp bài/môn thi xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	
					Xét KQ thi TN THPT	Xét học bạ
KHỐI NGÀNH 1: NGHỆ THUẬT						
1	Thiết kế công nghiệp	7210402	H00	Ngữ văn, Bố cục mầu, Hình họa	20	30
			H01	Toán, Ngữ văn, Vẽ mỹ thuật		
			H06	Ngữ văn, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật		
			H08	Ngữ văn, Lịch sử, Vẽ mỹ thuật		
2	Thiết kế đồ họa	7210403	H00	Ngữ văn, Bố cục mầu, Hình họa	40	60
			H01	Toán, Ngữ văn, Vẽ mỹ thuật		
			H06	Ngữ văn, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật		
			H08	Ngữ văn, Lịch sử, Vẽ mỹ thuật		
KHỐI NGÀNH 2: KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ, PHÁP LUẬT						
3	Quản trị kinh doanh	7340101	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	320	480
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			A08	Toán, Lịch sử, Giáo dục công dân		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
4	Kinh doanh quốc tế	7340120	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	120	180
			A09	Toán, Địa lí, Giáo dục công dân		
			C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
5	Tài chính - Ngân hàng	7340201	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	120	180
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			D10	Toán, Địa lí, Tiếng Anh		
			C14	Ngữ văn, Toán, Giáo dục công dân		
6	Kế toán	7340301	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	150	250
			A08	Toán, Lịch sử, Giáo dục công dân		
			C03	Ngữ văn, Toán, Lịch sử		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
7	Luật kinh tế	7380107	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	50	100
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
			C14	Ngữ văn, Toán, Giáo dục công dân		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
KHỐI NGÀNH 3: CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT						
8	Công nghệ thông tin	7480201	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	320	480
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			D10	Toán, Địa lí, Tiếng Anh		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
9	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	7510203	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	50	100
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học		
			A09	Toán, Địa lí, Giáo dục công dân		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
10	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	150	200
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			B03	Toán, Sinh học, Ngữ văn		
			C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí		
11	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	50	100
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			A09	Toán, Địa lí, Giáo dục công dân		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổhợp	Tổ hợp bài/môn thi xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	
					Xét KQ thi TN THPT	Xét học bạ
12	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	20	30
			A00	Toán, Vật lí, Hóa học		
			B03	Toán, Sinh học, Ngữ văn		
			C02	Ngữ văn, Toán, Hóa học		
13	Kiến trúc	7580101	V00	Toán, Vật lí, Vẽ mỹ thuật	20	30
			V01	Toán, Ngữ văn, Vẽ mỹ thuật		
			V02	Toán, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật		
			V06	Toán, Địa lí, Vẽ mỹ thuật		
14	Quản lý đô thị và công trình	7580106	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	20	30
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
15	Thiết kế nội thất	7580108	H00	Ngữ văn, Bố cục mầu, Hình họa	20	30
			H01	Toán, Ngữ văn, Vẽ mỹ thuật		
			H06	Ngữ văn, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật		
			H08	Ngữ văn, Lịch sử, Vẽ mỹ thuật		
16	Kỹ thuật xây dựng	7580201	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	20	30
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			B08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh		
			C14	Ngữ văn, Toán, Giáo dục công dân		
KHỐI NGÀNH 4: SỨC KHỎE						
17	Y khoa	7720101	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	100	80
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học		
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học		
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh		
18	Dược học	7720201	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	50	70
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học		
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học		
			D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh		
19	Điều dưỡng	7720301	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	20	30
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học		
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học		
			D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh		
20	Răng - Hàm - Mặt	7720501	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	120	80
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học		
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học		
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh		
KHỐI NGÀNH 5: NGÔN NGỮ, KHOA HỌC XÃ HỘI						
21	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	120	180
			D09	Toán, Lịch sử, Tiếng Anh		
			D66	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh		
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
22	Ngôn ngữ Nga - Hàn	7220202	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	20	30
			D09	Toán, Lịch sử, Tiếng Anh		
			D66	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh		
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		

Tổng đài trực tuyến: 1900 633695 | Chuyên trang tư vấn: Tuyensinh.hubt-edu.com và Tuyensinh.hubt.edu.vn | Website:

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổ hợp	Tổ hợp bài/môn thi xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	
					XétKQthi TN THPT	Xét học bạ
23	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	280	420
			D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh		
			D15	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh		
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
24	Kinh tế	7310101	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	40	60
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh		
			A08	Toán, Lịch sử, Giáo dục công dân		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		
25	Quản lý nhà nước	7310205	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	20	30
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
			C19	Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân		
			D66	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh		
26	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	150	250
			A07	Toán, Lịch sử, Địa lí		
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
			D66	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh		
27	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	20	30
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học		
			C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí		
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh		

3. Điều kiện và tiêu chí xét tuyển

1) Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022

- Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022;

- Thí sinh phải tốt nghiệp THPT và có kết quả thi đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng do trường quy định sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022, riêng Khối ngành sức khoẻ do Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định.

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển theo qui định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Thời gian xét tuyển: Xét tuyển nhiều đợt từ khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

2) Xét tuyển bằng học bạ (kết quả học tập lớp 12)

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT
- Cách tính: Điểm xét tuyển **(ĐXT) = M1 + M2 + M3 ≥ 19**

Trong đó: M1, M2, M3 là điểm tổng kết của mỗi môn học lớp 12 ứng với 3 môn trong tổ hợp xét tuyển của trường.

- Hạnh kiểm năm lớp 12 xếp loại Khá trở lên
- Khối Sức khỏe xét tuyển theo điểm sàn của Bộ.
- Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Trường (lấy trên trang Web: **www.hubt.edu.vn**);

+ Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao công chứng) đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2022 hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với học sinh tốt nghiệp năm 2022;

+ Học bạ THPT (bản sao công chứng);

- Thời gian xét tuyển: Xét tuyển liên tục đến tháng 12 năm 2022.

Nhà trường không thu lệ phí xét tuyển

- Chế độ ưu tiên thực hiện theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui năm 2022.

* Các môn năng khiếu *(do Khoa Kiến trúc và Khoa Mỹ thuật của Trường tổ chức thi tuyển hoặc sử dụng kết quả thi năng khiếu của các trường đại học trong cả nước).*

Tổng đài trực tuyến: 1900 633695 | Chuyên trang tư vấn: Tuyensinh.hubt-edu.com và Tuyensinh.hubt.edu.vn | Website:

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

4. Thông tin liên lạc:

Họ tên	Chức danh	Điện thoại	E-mail
GS.,TS. Vũ Văn Hóa	Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS	0913236772	Vuvanhoa2008@gmail.com
GVC. Nguyễn Văn Học	Phó Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng Ban thư ký HĐTS.	0904048788	Nguyenvanhocdt2020@gmail.com
TS. Vũ Thị Thu Hương	Chuyên viên phòng QLĐT, Thư ký HĐTS	0912074757	Huongvt7680@yahoo.com
ThS.Đinh Thị Thanh Nga	Chuyên viên phòng QLĐT, Thư ký HĐTS	0983099133	Dinhthanhnga.hubt@gmail.com
Nguyễn Thị Ái Mỹ	Chuyên viên phòng QLĐT, Thư ký HĐTS	0936121242	Nguyenaimy08@gmail.com
Nguyễn Văn Long	Phó Giám đốc thường trực Trung tâm Truyền thông	0966397992	Nguyenconggiap16102017@gmail.com
Trần Việt Anh	Cán bộ Trung tâm Truyền thông	0963748419	Vietanh.tran24@gmail.com
ThS. Trần Thị Hạnh	Cán bộ Trung tâm Truyền thông	0974410733	Tranhanhkt2801@gmail.com
Nguyễn Đức Bình	Cán bộ Trung tâm Truyền thông	0986612335	nguyenducbinh171280@gmail.com

II. HỆ ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG

1. Đối tượng tuyển sinh: Sinh viên đã tốt nghiệp hệ Trung cấp, Cao đẳng, Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Ngành đào tạo: năm học 2022-2023, Nhà trường tiếp tục tuyển sinh đào tạo đại học hệ liên thông các ngành:

- Kế toán. =<50mA
- Tài chính ngân hàng.
- Quản trị kinh doanh.
- Quản lý nhà nước.
- Dược học.
- Luật kinh tế.
- Công nghệ thông tin.
- Kỹ thuật xây dựng.
- Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành.

3. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh:
- Phiếu tuyển sinh (theo mẫu).
- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm (photo công chứng).
- 02 ảnh 4 x 6 (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở phía sau mỗi ảnh).
- Giấy khai sinh; CMT hoặc CCCD (photo công chứng).
- Các giấy tờ ưu tiên (nếu có).

4. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển hoặc xét tuyển

III. HỆ ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2

1. Đối tượng tuyển sinh: Người đã có bằng tốt nghiệp đại học chính quy, không chính quy (vừa học vừa làm, liên thông, chuyên tu, từ xa…) của tất cả các Trường Đại học, Học viện có nhu cầu học để có thêm 01 bằng đại học chính quy.

2. Ngành đào tạo: Năm học 2022-2023, Nhà trường tiếp tục tuyển sinh các ngành:
- Quản trị kinh doanh.
- Ngôn ngữ Anh.
- Công nghệ thông tin.

3. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh:
- Phiếu tuyển sinh (theo mẫu)
- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm của văn bằng đại học thứ nhất (photo công chứng).
- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm Thạc sĩ (photo công chứng - nếu có).
- Các chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học (photo công chứng - nếu có).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- 02 ảnh 4 x 6 (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở phía sau mỗi ảnh).
- Giấy khai sinh; CMT hoặc CCCD (photo công chứng).
- Các giấy tờ ưu tiên (nếu có).

4. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

IV. HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA

1. Đối tượng tuyển sinh:
- Học sinh phổ thông.
- Cán bộ, công chức, người đang làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, v.v…đã có bằng tốt nghiệp THPT, BTVH trở lên.
- Những người đã có bằng tốt nghiệp Trung học chuyên nghiệp, Trung cấp, Trung cấp nghề, Cao đẳng, Cao đẳng nghề, Đại học.
- Sinh viên đang theo học tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.

2. Ngành đào tạo:
- Kế toán.
- Tài chính ngân hàng.
- Công nghệ thông tin.

3. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh:
- Phiếu tuyển sinh (theo mẫu).
- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm/học bạ THPT/BTVH/Trung cấp/Trung cấp nghề/Cao đẳng/Cao đẳng nghề/Đại học (photo công chứng).
- Các chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học (photo công chứng - nếu có).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- 02 ảnh 4 x 6 (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở phía sau mỗi ảnh).
- Giấy khai sinh; CMT hoặc CCCD (photo công chứng).
- Các giấy tờ ưu tiên (nếu có).

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

V. ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

1. Đối tượng tuyển sinh:

Đối tượng tuyển sinh trình độ Thạc sỹ:
- Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, ngành gần, ngành khác.
- Có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.
- Lý lịch bản thân rõ ràng.
- Có sức khỏe để học tập.
- Nộp hồ sơ đầy đủ.

Đối tượng tuyển sinh trình độ Tiến sỹ:
- Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng Thạc sỹ.
- Là tác giả một bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu.
- Có văn bằng chứng chỉ chứng minh năng lực ngoại ngữ theo quy định.
- Đạt đủ điều kiện về kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác.

2. Ngành đào tạo
- Trình độ Tiến sỹ: Quản trị kinh doanh
- Trình độ Thạc sỹ:
  1. Quản trị kinh doanh
  2. Ngôn ngữ Anh
  3. Quản lý kinh tế
  4. Tài chính - Ngân hàng
  5. Kế toán
  6. Quản lý công
  7. Kỹ thuật phần mềm
  8. Hệ thống thông tin
  9. Công nghệ thông tin
  10. Kiến trúc

3. Phương thức tuyển sinh & Thời gian đào tạo:
- Trình độ Thạc sỹ: +Tuyển sinh theo phương thức thi tuyển
  +Thời gian đào tạo là 2 năm
- Trình độ Tiến sỹ: +Tuyển sinh theo phương thức xét tuyển
  +Thời gian đào tạo là 3 năm.

Tổng đài trực tuyến: 1900 633695 | Chuyên trang tư vấn: Tuyensinh.hubt-edu.com và Tuyensinh.hubt.edu.vn | Website:

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

VI. HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC

1. Đối tượng: Tốt nghiệp THPT trở lên (THPT, Trung cấp nghề, Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học).

2. Ngành tuyển sinh:

- Kế toán - Kiểm toán
- Tài chính-Ngân hàng
- Tin học
- Tiếng Anh
- Tiếng Trung Quốc
- Quản trị kinh doanh
- Luật kinh tế
- Quản lý nhà nước
- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
- Quản lý đô thị và công trình
- Kỹ thuật xây dựng
- Điều dưỡng

3. Hồ sơ: Theo mẫu (Bằng THPT+Học bạ và THCN, CĐ+Bảng điểm, Bằng đại học (nếu có), 4 ảnh 3x4, Giấy khai sinh, CMT/CCCD, Phiếu tuyển sinh).

VII. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH 2022

TT	Bậc học	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
1	**Sau đại học**		
	- Tiến sĩ	20	Xét tuyển đối với ứng viên cho nghiên cứu sinh
	- Thạc sỹ	440	Thi tuyển, xét tuyển, kết hợp giữa xét tuyển với thi tuyển
2	**Đại học**		
	- Đại học chính quy	6.000	Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT và học bạ THPT
	- Đại học liên thông, VB2 chính quy	600	
	- Vừa làm vừa học	900	Xét tuyển
	- Từ xa (Elearning)	500	Xét tuyển
3	**Hợp tác đào tạo nước ngoài**		
	- Lưu học sinh nước ngoài	100	Theo nguyện vọng
	- Du học		Xét tuyển học bạ THPT

VIII. BỘ PHẬN TƯ VẤN VÀ NHẬN HỒ SƠ TUYỂN SINH:

- Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh:
  Phòng A405, Điện thoại: (024)3.6339114. Thầy Quốc Anh: 039.6969899.
- Đại học chính quy:
  Phòng A110Y, Điện thoại: (024)3.6339113 /(024)3.6336507, máy lẻ 110.
  Cô Hương: 0912.074.757, Cô Mỹ: 0936.121.242, Cô Nga: 0983.099.133.
- Đại học liên thông và đào tạo từ xa: Phòng A410, A411,
  Điện thoại: (024)3.6336507, máy lẻ: 806, 823; 0989 089 132/0912 414 668.
- Đại học vừa làm vừa học:
  Phòng A412, Điện thoại: (024)3.6380184; Thầy Lâm: 0366.677.939.
- Trường Cao đẳng Kinh doanh và Công nghệ:
  Phòng A303, Điện thoại: (024)6.6623934; Thầy Hải: 0983.282.960.
- Du học: Phòng A118Y, Điện thoại: (024)3.6335286.

Chi tiết xem tại website www.hubt.edu.vn; Tổng đài: 1900 633695.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

GS.,TS Vũ Văn Hóa

Tổng đài trực tuyến: 1900 633695 | Chuyên trang tư vấn: Tuyensinh.hubt-edu.com và Tuyensinh.hubt.edu.vn | Website:

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CƠ SỞ VẬT CHẤT NHÀ TRƯỜNG:

Toàn cảnh Cơ sở học tập tại Vĩnh Tuy, Hà Nội

Khu học tập nhà E tại Cơ sở Từ Sơn, Bắc Ninh

Khu Ký túc xá nhà trường tại Cơ sở Từ Sơn, Bắc Ninh

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trao huân chương Lao động hạng Nhất cho Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (ngày 13/12/2016)

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trao huân chương Lao động hạng Nhì cho Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (ngày 29/11/2011)

Chủ tịch nước Trương Tấn Sang đến thăm và làm việc tại Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (ngày 25/3/2016)

Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo Phùng Xuân Nhạ đến thăm và làm việc tại Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (13/12/2016)

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

BỘ PHẬN TƯ VẤN VÀ NHẬN HỒ SƠ TUYỂN SINH:

- Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh: Phòng A405,
  Điện thoại: (024)3.6339114. Thầy Quốc Anh: 039.6969899.
- Đại học chính quy: Phòng A110Y,
  Điện thoại: (024)3.6339113 /(024)3.6336507, máy lẻ 110.
  Cô Hương: 0912.074.757, Cô Mỹ: 0936.121.242,
  Cô Nga: 0983.099.133.
- Đại học liên thông và đào tạo từ xa: Phòng A410, A411,
  Điện thoại: (024)3.6336507, máy lẻ: 806, 823; Thầy Tâm:
  0902.941.888, Cô Hường: 0983.680.616.
- Đại học vừa làm vừa học :Phòng A412,
  Điện thoại: (024)3.6380184; Thầy Lâm: 0366.677.939.
- Trường Cao đẳng Kinh doanh và Công nghệ: Phòng A303,
  Điện thoại: (024).66623934; Thầy Hải: 0983.282.960.
- Du học: Phòng A118Y,
  Điện thoại: (024)3.6335286; Thầy Điệp: 0976.652.926.

TỔNG ĐÀI TUYỂN SINH 24/7

1900 633695

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195